TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 42/2018/HSST
Ngày: 30/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: ông Trần Văn Lượng
Các Hội thẩm nhân dân: ông: Lê Văn Dũng
bà: Điểu Thị Hương

-Thư ký phiên tòa: ông Lý Văn Hơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2018/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018; Đối với bị cáo:

VÕ MINH T - Sinh năm: 1987; tại: tỉnh Đồng Nai; HKTT: Ấp Tân Hội, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; con ông Võ Văn H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ tên Trần Thị G, sinh năm 1990 và có 02(hai) người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2018 đến nay *(có mặt)*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Thị G, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp TH, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Công an xã A, huyện B – đại diện ông Lê Văn P, chức vụ: Phó trưởng Công an xã A(có mặt)
3. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1981(có mặt)

Địa chỉ: Ấp TH, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước

4. Trung Đoàn 717, huyện B. Đại diện ông Đinh Xuân C, sinh năm 1978, Chức vụ: Đội phó Đội 05 Trung đoàn 717(có mặt)

Những người làm chứng:

1. Vi Văn N, sinh năm 1989(có mặt)
2. Thân Quốc D, sinh năm 1996(có mặt)
3. Hồ Văn S, sinh năm 1998(vắng mặt)
4. Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1982(có mặt)
5. Lê Văn T, sinh năm 1977(vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp TH, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với Đội 5 – thuộc Trung đoàn 717 về việc nhận giao khoán cạo mủ cao su nên khoảng 13 giờ ngày 09/5/2018, sau khi đã uống rượu cùng với bạn bè, Võ Minh T nhờ Vi Văn N chở đến Đội 5 – Trung đoàn 717 thuộc địa phận ấp Tân Hội, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước để gặp lãnh đạo của Đội 5 nói chuyện. Khi đến nơi, Võ Minh T được bảo vệ Đội 5 là ông Lê Văn T và Nguyễn Ngọc L mời uống nước và ngồi nói chuyện. Võ Minh T không đồng ý nói chuyện với anh Lê VănTrường và anh Nguyễn Ngọc L mà muốn nói chuyện với lãnh đạo Đội 5 nhưng không được nên Võ Minh T tức giận chửi ông Lê Văn T và Nguyễn Ngọc L. Đồng thời, Võ Minh T dùng tay đập bể ly uống nước trà trên bàn, còn Vi Văn N thì dùng tay đập bể ấm pha trà, sau đó cả hai đi về nhà. Thấy vậy, cán bộ Đội 5 báo sự việc cho ông Nguyễn Văn P - Phó trưởng Công an xã A đang chỉ huy ca trực để đến giải quyết.

Sau khi về nhà được 15 phút, Võ Minh T rủ Vi Văn N và Thân Quốc D (bạn của Võ Minh T) đến Đội 5 – thuộc Trung đoàn 717 để nói chuyện. Do thấy Võ Minh T đã say rượu, cán bộ Đội 5 khuyên can nên Võ Minh T, Vi Văn N và Dũng đi về. Cùng lúc này, ông Nguyễn Văn Phương nhận được tin báo đã phân công hai công an viên trong ca trực là ông Phạm Văn H và ông Hồ Văn S đến Đội 5 để xác minh sự việc. Khi ông Phạm Văn H và ông Hồ Văn S đang làm việc với cán bộ Đội 5 thì thấy Võ Minh T, Vi Văn N và Thân Quốc D đi đến. Lúc này, Võ Minh T nhìn thấy ông Phạm Văn H mặc trang phục Công an xã, đang ngồi làm việc với ông Lê Văn T, Nguyễn Ngọc L và ông Đinh Xuân Cường là đội phó Đội 5 tại bàn ghế đá trong khuôn viên trụ sở Đội 5, còn ông Sang đứng gần đó. Võ Minh T cho rằng sự việc của mình không liên quan đến Công an xã nên đứng chửi ông Phạm Văn H, đồng thời tiến đến gần, dùng tay phải đấm mạnh vào mặt ông Phạm Văn H rồi tiếp tục cầm một chiếc ghế nhựa ở gần đó đánh vào người ông Phạm Văn H. Thấy vậy, ông Hồ Văn S ôm Võ Minh T kéo ra, Thân Quốc D cầm một cục đá xanh ở trên sân nhằm phòng thân. Sau đó, bảo vệ Đội 5 đẩy ra nên Võ Minh T, Vi Văn N và Thân Quốc D đi về nhà.

Sau khi bị đánh, ông Phạm Văn H báo ông Nguyễn Văn P để xin thêm lực lượng đến hỗ trợ, đồng thời báo Công an huyện đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Võ Minh T về tội "Chống người thi hành công vụ" được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn khẳng định bị cáo có hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Võ Minh T từ 06 đến tháng 09 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố, bị cáo không tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận Võ Minh T có đến Đội 05 ba lần, lần cuối cùng thì có xảy ra xô xát với công an viên là ông Phạm Văn H làm cho ông Phạm Văn H không thực hiện được công việc và không tham gia tranh luận.

Những người làm chứng đều khai tại Tòa về hành vi chửi, đánh bằng tay và dung ghế nhựa đánh ông Phạm Văn H của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo đúng quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng.

Về nội dung: Vào lúc 13 giờ ngày 09/5/2018, khi nhận được tin báo tại Đội 5 –Trung đoàn 717 thuộc địa phận ấp Tân Hội, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước có hành vi đập phá đồ đạc. Ông Nguyễn Văn Phương phân công 02(hai) Công an viên trong ca trực là ông Phạm Văn H và ông Hồ Văn S đến làm việc, lúc này các ông Phạm Văn H, ông Hồ Văn S đều mang trang phục của nghành. Khi ông Phạm Văn H và ông Hồ Văn S đang làm việc với cán bộ Đội 5 thì bị cáo Võ Minh T đã có hành vi cản trở (chửi ông Phạm Văn H, đồng thời tiến đến gần, dùng tay phải đấm mạnh vào mặt ông Phạm Văn H rồi tiếp tục cầm một chiếc ghế nhựa ở gần đó đánh vào người ông Phạm Văn H) làm ông Phạm Văn H và ông Hồ Văn S không thể tiếp tục làm nhiệm vụ được, ông Phạm Văn H phải báo cáo với lãnh đạo công an xã xin hỗ trợ, đồng thời báo Công an huyện đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hành vi của Võ Minh T đã phạm vào tội chống người thi hành công vụ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố là có căn cứ, đúng hành vi, đúng pháp luật .

Hành vi dùng vũ lực chống người thi hành công vụ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ trực tiếp làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan Nhà nước mà còn gây ra thương tích cho người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo hoàn toàn biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường tổn thất do bị cáo gây ra cho anh Phạm Văn H là công an viên đang thi hành công vụ, bị cáo có nhân thân tốt. Trong gia đình bị cáo là lao động chính, cà còn có hai con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Xét sự đề xuất của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B về mức hình phạt và các vấn đề khác là có cơ sở cần chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, gia đình của bị cáo Võ Minh T đã bồi thường số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) điều trị thương tích cho ông Phạm Văn H, ông Phạm Văn H không yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xét.

Đối với số tiền mà bà Trần Thị G đã đền bù cho ông Phạm Văn H, bà Trần Thị G không yêu cầu bị cáo trả lại nên HĐXX không xem xét.

Đối với bộ ấm chén của Đội 5, Trung đoàn 717 bị bể vỡ, nhưng do thiệt hại nhỏ nên ông Đinh Xuân Cường đại diện không yêu cầu bị cáo và những người liên quan đền bù nên HĐXX không xem xét.

Đối với Vi Văn N và Thân Quốc D đã cùng tham gia đập vỡ bộ ấm chén bằng sứ của Đội 5 – Trung đoàn 717, Thân Quốc D có cầm một cục đá xanh ở trên sân, nhưng không nhằm mục đích tấn công Công an xã, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Vi Văn N và Thân Quốc D về hành vi gây rối trật tự công cộng là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xét lại.

Đối với hành vi của bị cáo dùng tay đấm vào mặt và dùng ghế nhựa đánh vào người ông Phạm Văn H. Do thương tích nhẹ, ông Phạm Văn H từ chối giám định và không yêu cầu xử lý, Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: Các mảnh vỡ của ấm và ly uống trà bằng sứ, màu trắng, có hoa văn màu xám; 01(một) ghế nhựa màu đỏ, có 04(bốn) chân, cao 46 cm, mặt ghế có kích thước 27cm x 27cm; 01(một) cục đá xanh, có kích thước 10cm x 7cm là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Võ Minh T** phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Võ Minh T 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày cáo bị tạm giữ, tạm giam(09/5/2018).

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy Các mảnh vỡ của ấm và ly uống trà bằng sứ, màu trắng, có hoa văn màu xám; 01(một) ghế nhựa màu đỏ, có 04(bốn) chân, cao 46 cm, mặt ghế có kích thước 27cm x 27cm; 01(một) cục đá xanh, có kích thước 10cm x 7cm.

(*Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện B theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2018).*

Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sơ thẩm

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- THADS huyện B;
- CQCSĐT CA huyện B;
- CQ THAHS CA huyện Bù Đốp;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Lượng